

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa  
giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức;

Căn cứ Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 09/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2025-2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung chính như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu và nghiệp vụ thông thạo đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã nhằm nâng cao năng lực hoạch định, tham mưu, quản lý, vận hành tổ chức bộ máy sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp và cải cách hành chính, hội nhập quốc tế.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cơ sở có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kinh nghiệm thực tiễn, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ nhân dân và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### 2. Yêu cầu

a) Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là giải pháp quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng tham mưu và thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở cấp xã và cung ứng dịch vụ công, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của các cơ quan, đơn vị.

c) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, lựa chọn ưu tiên trong công tác bồi dưỡng. Thực hiện theo dõi, đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng gắn với bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. Áp dụng đa dạng, linh hoạt giữa các hình thức (trực tuyến, trực tiếp, kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp), thời gian đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đặc thù công việc, điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, bình thường của các cơ quan, đơn vị khi cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Thực hiện phương châm “thiếu gì học nấy” và “vừa học vừa làm”, nâng cao năng lực tổ chức thực thi nhiệm vụ.

đ) Cân đối, bố trí đủ nguồn lực, bảo đảm kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đa dạng hóa nguồn kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng.

e) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ học tập; khuyến khích tinh thần tự học tập, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của vị trí

việc làm và thực thi nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

g) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

h) Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng để trang bị kiến thức, kỹ năng; chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và nâng cao năng lực quản lý, điều hành và ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, kịp thời đáp ứng yêu cầu hoạt động của mô hình tổ chức bộ máy mới và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu quy định về trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; trong đó, tập trung bồi dưỡng chuyên sâu, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức cấp xã:

Bảo đảm đến hết năm 2028:

- 100% cán bộ, công chức cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu về chuyên môn của vị trí việc làm được cử đi bồi dưỡng chuyên sâu chuyên môn.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đối với các nội dung mới, khó, trọng tâm theo ngành, lĩnh vực; bồi dưỡng các kỹ năng bổ trợ để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Phấn đấu đến hết năm 2030:

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được bổ sung kiến thức và kỹ năng, nghiệp vụ mới có đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, liêm chính để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

- 100% công chức cấp tỉnh, cấp xã đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm; chuẩn hóa trình độ chuyên môn theo vị trí việc làm đối với viên chức theo mục tiêu của các Đề án, chương trình, kế hoạch và văn bản của Trung ương

- 100% công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý hoàn thành chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý theo đúng quy định.

- 100% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đồng

bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác;

- 100% đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động. Mỗi đại biểu được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ;

- Người hoạt động không chuyên trách thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động của thôn, bản, tổ dân phố được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm.

- Hoàn thành đào tạo trình độ chuẩn đối với viên chức ngành giáo dục theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 về việc quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Hàng năm, có ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về văn hóa công vụ; 70% cán bộ, công chức được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.

- Hàng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

Đối với mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa: thực hiện theo các chỉ tiêu đã được giao tại Kế hoạch hành động số 266-KH/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh và quyết định, kế hoạch, văn bản khác có liên quan.

### **III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

#### **1. Về đào tạo**

Đào tạo trình độ đại học, sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, xây dựng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của cơ quan, đơn vị, địa phương. Ưu tiên đào tạo các ngành/lĩnh vực: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh và các ngành/lĩnh vực theo yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương; tạo nguồn chuyên gia, trí thức, người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao phục vụ cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh;

- Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học cho viên chức ngành giáo dục thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Đào tạo lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo,

quản lý các cấp, cho các chức danh công chức, viên chức.

## **2. Về bồi dưỡng**

a) Bồi dưỡng về lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; Cập nhật nội dung các văn kiện, nghị quyết, đường lối của Đảng; cập nhật nâng cao trình độ lý luận chính trị theo quy định.

b) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; kỹ năng công tác ở cơ sở và kỹ năng tiếp xúc, giải quyết công việc với nhân dân cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế cho cán bộ, công chức cấp xã.

- Cập nhật kiến thức pháp luật; văn hóa công sở; nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Kỹ năng tham mưu, tổng hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức; kỹ năng phân tích, hoạch định chính sách và quản lý dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Đề án bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026-2031 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng thực thi nhiệm vụ cho người hoạt động không chuyên trách thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động của thôn, bản, tổ dân phố.

c) Bồi dưỡng kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số phục vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh.

d) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo các chương trình quy định cho cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế theo Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại

các xã thuộc địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao năng lực giao tiếp, phục vụ nhân dân ở cơ sở.

g) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026-2031.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là giải pháp quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng tham mưu và thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở cấp xã và cung ứng dịch vụ công, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Xây dựng Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy định của pháp luật; phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính và xây dựng nền hành chính hiện đại của tỉnh.

3. Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, nâng cao trình độ, năng lực công tác.

4. Tăng cường rà soát tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực từ cấp tỉnh đến cấp xã. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc rà soát, đánh giá thực trạng nguồn nhân lực, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng; quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả trong và sau quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

5. Phối hợp với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài tỉnh, tham mưu UBND tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề, chuyên sâu về một số lĩnh vực đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền 2 cấp. Thuê cơ quan đánh giá độc lập chất lượng bồi dưỡng (trong và sau quá trình bồi dưỡng) một số chương trình, nhiệm vụ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp xã.

6. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. Kết hợp linh hoạt hình thức đào tạo, bồi dưỡng là trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập nâng cao trình độ, đồng thời góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

7. Các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện phải được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận... Chấn chỉnh việc sử dụng ngân sách, kể cả nguồn thu của đơn vị sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng không cấp thiết, gây lãng phí, thất thoát ngân sách.

8. Tổ chức lựa chọn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, điều kiện, uy tín; giảng viên, báo cáo viên có trình độ, kiến thức chuyên môn phù hợp với từng nhóm lĩnh vực chuyên ngành, có kinh nghiệm thực tiễn và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, để phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng hiệu quả.

9. Đẩy mạnh thực hiện việc theo dõi, đánh giá, quản lý chất lượng, hiệu quả trong và sau quá trình đào tạo, bồi dưỡng; thuê cơ quan đánh giá độc lập một số chương trình, nhiệm vụ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

10. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên; xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên có trình độ, giỏi về lý luận và thực tiễn.

11. Về tài chính: tổ chức triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; đảm bảo kinh phí để thực hiện các mục tiêu và triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các giải pháp tại Kế hoạch.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và các quy định hiện hành của pháp luật.

Sở Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; cơ quan, đơn vị có liên quan**

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong việc xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nhất là cập nhật các kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số; tinh thần học và tự học; về trách nhiệm học tập suốt đời của mỗi cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

b) Trên cơ sở yêu cầu về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý và các vấn đề, nội dung, yêu cầu thực tiễn cấp thiết của cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương để xác định nhu cầu cụ thể, làm cơ sở xây dựng và ban hành Kế hoạch chi tiết về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2026-2030; hoàn thành trước ngày 15/5/2026. Hàng năm rà soát, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để xem

xét, đưa vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm làm cơ sở triển khai thực hiện.

c) Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận... Chấn chỉnh việc sử dụng ngân sách, kể cả nguồn thu của đơn vị sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng không cấp thiết, gây lãng phí, thất thoát ngân sách.

d) Tổ chức lựa chọn cơ sở giáo dục đại học, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, điều kiện, uy tín; tăng cường mời các giảng viên, báo cáo viên, chuyên gia có năng lực, trình độ, kinh nghiệm phù hợp với từng nhóm lĩnh vực từ các Trường đại học, Học viện, Viện nghiên cứu, cơ quan bộ, ngành, trung ương về trực tiếp tham gia giảng dạy. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao đúng theo quy định, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

đ) Phối hợp với các cơ sở, đào tạo, bồi dưỡng, giảng viên, báo cáo viên, Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong việc xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền; đảm bảo các nội dung phải được cập nhật theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của ngành/lĩnh vực, địa phương.

e) Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đảm bảo chế độ, chính sách theo đúng quy định. Ưu tiên, chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.

g) Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế, thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định hình thức đào tạo, bồi dưỡng là trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong việc xây dựng học liệu, bài giảng điện tử, chia sẻ trên nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung tại website “binhdanhocvuso.gov.vn” để triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung cho công tác tập huấn.

h) Chịu trách nhiệm xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy định hiện hành. Đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho công tác đào tạo, bồi dưỡng: tranh thủ, lồng ghép các nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được bố trí trong các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, đẩy mạnh xã hội hóa kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để tổ chức thực hiện

có hiệu quả Kế hoạch này.

i) Tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá, quản lý chất lượng, hiệu quả trong và sau đào tạo, bồi dưỡng (về số lượng cán bộ, công chức, viên chức được cử đi; nội dung, chương trình, thời gian, kết quả đào tạo, bồi dưỡng; quản lý, theo dõi quá trình học tập; đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng, việc áp dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi). Gắn kết quả tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng với công tác đánh giá, xếp loại, quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, từ đó làm căn cứ để quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển hoặc tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

k) Huy động các nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với các nội dung, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đề xuất; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá trong và sau quá trình đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo các yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này.

l) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả triển khai gửi UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để kịp thời tổng hợp, đánh giá, báo cáo cấp có thẩm quyền.

## **2. Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương**

a) Không ngừng tự nghiên cứu, tự học tập và chủ động lựa chọn các chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp để tự nâng cao trình độ, năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ.

b) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo với thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; quy chế đào tạo, bồi dưỡng và nội quy của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian học tập; thực hiện nghĩa vụ đền bù chi phí đào tạo nếu thuộc một trong các trường hợp phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.

c) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng và được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo kết quả học tập và nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý để cập nhật hồ sơ và cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức. Vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học trong công tác tham mưu, quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

## **3. Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Hồng Đức, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh; giảng viên, báo cáo viên tham gia giảng dạy**

a) Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giảng viên và các điều kiện khác để triển khai mở các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng thời gian

theo kế hoạch; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

b) Cử giảng viên, báo cáo viên phù hợp để đảm bảo chất lượng của các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao và hợp đồng ký kết.

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên cập nhật, nghiên cứu biên soạn, xây dựng các tài liệu bồi dưỡng được giao sát với từng đối tượng, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Đổi mới, áp dụng các hình thức giảng dạy theo hướng hiện đại, gắn với chuyển đổi số.

d) Chủ động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ giảng viên; xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

đ) Tổ chức lớp học, quản lý học viên, thực hiện đánh giá, quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định hiện hành của pháp luật.

e) Giao Trường Chính trị tỉnh:

- Sau khi kết thúc kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ, giao Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo chất lượng, mục tiêu tại Kế hoạch; địa điểm tổ chức bồi dưỡng được bố trí phù hợp tại cơ sở và Trường Chính trị tỉnh để thuận lợi cho cán bộ trong việc học tập, nghiên cứu.

- Tham mưu triển khai thực hiện bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên trung tâm chính trị xã, phường trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

g) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất đối với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) và cấp có thẩm quyền về kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

#### **4. Sở Tài chính**

a) Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền phê duyệt, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng. Tham mưu bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đề xuất, thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại điểm c, mục 1, phần VI Kế hoạch này. Không quyết toán kinh phí đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng ngân sách nhà nước hoặc nguồn thu của đơn vị sự nghiệp khi chưa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch

UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; bố trí mức chi phù hợp, đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị mời các giảng viên thỉnh giảng, báo cáo viên, chuyên gia có trình độ chuyên môn sâu, có uy tín, kinh nghiệm từ các Trường đại học, Học viện, Viện nghiên cứu, cơ quan bộ, ngành, trung ương về tham gia giảng dạy, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 265-KH/TU ngày 24/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” và Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh.

## **6. Công an tỉnh**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, khai thác và phổ biến các học liệu, bài giảng, chia sẻ trên nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung tại website “binhdanhocvuso.gov.vn” để triển khai các nhiệm vụ bồi dưỡng trực tuyến theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung cho công tác tập huấn.

## **7. Sở Nội vụ**

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hàng năm, tổng hợp đề xuất các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chung của Kế hoạch.

b) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối chính quyền quản lý và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định hiện hành của pháp luật.

c) Tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng, kỷ luật trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,

công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa (hoàn thành trong tháng 9/2026).

đ) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, nâng cao trình độ, năng lực công tác (hoàn thành trong tháng 11/2026).

e) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nội vụ về kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức định kỳ và đột xuất theo quy định.

### **8. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đối với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng quản lý. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo sự phân công, giao nhiệm vụ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Hùng**